

Số: **88**./TB-TT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **15** tháng 9 năm 2023

THÔNG BÁO

Diện miễn giảm học phí theo quy định

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ công văn số 794/SGDDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022.

Nhà trường xin thông báo:

I. Đối tượng được miễn 100% học phí công lập (giảm 1.080.000đ)

1. Con của người có công với cách mạng, con liệt sỹ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

* Hồ sơ gồm có:

- + Đơn xin miễn giảm theo mẫu phụ lục II (lấy tại Phòng Hành chánh)
- + Giấy xác nhận của UBND hoặc của cơ quan quản lý người có công
- + Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, sinh viên khuyết tật.

2. Học sinh có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo là con thứ nhất và con thứ hai theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

* Hồ sơ gồm có:

- Đơn xin miễn giảm theo mẫu phụ lục II, Phụ lục III (lấy tại Phòng Hành chánh).
- Giấy chứng nhận hộ nghèo do ủy ban nhân dân cấp xã cấp.

3. Học sinh là con của hạ sỹ quan và binh sỹ, chiến sỹ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang nhân dân.

* Hồ sơ gồm có:

- Đơn xin miễn giảm theo mẫu phụ lục II (lấy tại Phòng Hành chánh).

- Giấy chứng nhận được hưởng chế độ đối với gia đình hạ sỹ quan, binh sỹ, chiến sỹ.

4. Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa, bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế, trẻ em học mẫu giáo và học sinh, sinh viên khuyết tật.

* Hồ sơ gồm có:

- Đơn xin miễn giảm theo mẫu phụ lục II (lấy tại Hành chánh).
- Giấy xác nhận của UBND cấp xã hoặc quyết định về trợ cấp xã hội của chủ tịch ủy ban nhân dân cấp.

5. Học sinh người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn (Bao gồm các dân tộc: La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Công, Cờ Lao, Bô Y, Sa Li, Pu Páo, Rơ Măm, BRâu, O'Đu).

* Hồ sơ gồm có :

- Đơn xin miễn giảm theo mẫu phụ lục II (lấy tại Phòng Hành chánh).
- Quyết định của thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách xã thuộc diện có điều kiện kinh tế khó khăn.
- Giấy khai sinh.

II. Đối tượng được giảm 50% học phí công lập (giảm 540.000đ)

- Học sinh có cha mẹ thuộc hộ cận nghèo.
- Học sinh là con thứ ba của hộ nghèo.
- Học sinh là con của cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

* Hồ sơ gồm có :

- Đơn xin miễn giảm theo mẫu phụ lục II (lấy tại Phòng Hành chánh).
- Giấy xác nhận của UBND thuộc diện hộ cận nghèo.

III. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập (150.000đ/tháng x 9 tháng)

- Học sinh có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo là con thứ nhất và con thứ 2 theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.
- Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa.
- Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, sinh viên khuyết tật.

IV. Đối tượng được miễn 100% tiền tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày (giảm 2.700.000đ)

- Học sinh có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo là con thứ nhất và con thứ 2 theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

V. Đối tượng được giảm 50% tiền tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày (giảm 1.350.000đ)

- Học sinh có cha mẹ thuộc hộ cận nghèo hoặc học sinh có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo là con thứ ba trong gia đình.

Thời gian nhận hồ sơ từ ngày thông báo đến hết ngày 06/10/2023.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Quang Đạt

